

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 09/CT-TTg

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
ĐẾN	CH. S.
Ngày: 24.13.2025	

**CHỈ THỊ**

**Về nhiệm vụ, giải pháp của doanh nghiệp nhà nước góp phần  
tăng trưởng kinh tế hai con số, phát triển đất nước nhanh và bền vững**

HOA TỐC

Năm 2024, bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều bất ổn và khó khăn, thách thức nhiều hơn thời cơ, thuận lợi nhưng nhờ sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị; Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp dưới sự lãnh đạo của Đảng, kinh tế nước ta tiếp tục xu hướng phát triển tích cực, đạt được nhiều kết quả quan trọng, đạt và vượt toàn bộ 15 chỉ tiêu chủ yếu Quốc hội đề ra. Kinh tế vĩ mô được duy trì ổn định, tăng trưởng được thúc đẩy mạnh mẽ, các cân đối lớn được bảo đảm, bội chi ngân sách, các chỉ tiêu an toàn nợ công, nợ Chính phủ thấp hơn nhiều giới hạn quy định. Tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7,09%, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực, thế giới. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân được kiểm soát ở mức 3,63%, trong khi đã thực hiện tăng lương, tăng giá một số mặt hàng, dịch vụ do Nhà nước quản lý. Thu ngân sách cả năm vượt 19,8% so với dự toán; xuất siêu đạt 24,77 tỷ USD. Trong đó, khu vực khối doanh nghiệp nhà nước (DNNN) đóng vai trò quan trọng, tích cực; nguồn vốn chủ sở hữu chiếm khoảng 20,5% tổng vốn chủ sở hữu của khu vực doanh nghiệp; đóng góp lợi nhuận trước thuế gần 24%. Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, khu vực DNNN còn những hạn chế, bất cập; trong đó còn nhiều doanh nghiệp hoạt động kinh doanh kém hiệu quả; chưa tương xứng với tiềm năng, nguồn lực hiện có; đóng góp của các doanh nghiệp không đồng đều, tập trung vào một số tập đoàn, tổng công ty lớn; nhiều doanh nghiệp chưa có đóng góp tích cực, góp phần thúc đẩy mạnh mẽ tăng trưởng của đất nước.

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm tăng tốc, bứt phá, về đích thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, thực hiện cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy, tiến hành Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và chuẩn bị, củng cố các yếu tố nền tảng, tạo tiền đề để đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên vươn mình phát triển giàu mạnh, thịnh vượng của dân tộc. Ban cán sự Đảng Chính phủ đã trình Trung ương ban hành Kết luận; Chính phủ đã báo cáo Quốc hội ban hành Nghị quyết số 192/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025; Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 đặt mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8% trở lên, tạo nền tảng vững chắc để hướng tới tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026 - 2030, trong đó đã xác định cụ thể mục tiêu tăng trưởng năm 2025 cho từng địa phương và các ngành, lĩnh vực.

Để tiếp tục phát huy vai trò dẫn dắt, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, thúc đẩy đầu tư phát triển của các DNNN, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2025, nhất là góp phần thúc đẩy

tăng trưởng kinh tế hai con số, phát triển đất nước nhanh và bền vững trong những năm tiếp theo, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các đồng chí Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc các Tập đoàn, Tổng công ty, DN NN, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Đối với các Tập đoàn, Tổng công ty, DN NN: Yêu cầu tập trung quán triệt và thực hiện nghiêm các yêu cầu sau:

(1) Trong bối cảnh tình hình khu vực, thế giới, trong nước diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường, đòi hỏi các DN NN phải thay đổi, ứng phó nhanh hơn, kịp thời hơn, thích ứng linh hoạt và hiệu quả hơn, đáp ứng yêu cầu đặt ra trong tình hình mới.

(2) Khu vực DN NN tiếp tục củng cố, phát huy vai trò chi phối, chủ đạo trong những ngành, lĩnh vực quan trọng, thiết yếu của nền kinh tế, góp phần xây dựng và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và chuyên dịch cơ cấu kinh tế; là công cụ quan trọng để thực hiện ổn định kinh tế vĩ mô, đối phó với những biến động thị trường, kiềm chế lạm phát, thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và thực hiện chính sách an sinh xã hội. Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước tiếp tục giữ vị trí, vai trò nòng cốt, phát huy vai trò chủ lực, chủ đạo trong những ngành, lĩnh vực kinh tế quan trọng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và cung cấp các mặt hàng thiết yếu cho Nhân dân, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế của đất nước và bảo đảm an ninh, quốc phòng, đặc biệt bảo đảm an ninh năng lượng; bảo đảm cân đối lớn và cung ứng các sản phẩm, dịch vụ quan trọng cho nền kinh tế như điện, than, xăng dầu, hóa chất cơ bản...

(3) Nhận biết, xác định rõ nhiệm vụ và sứ mệnh của DN NN là thúc đẩy cho nền kinh tế nước ta phát triển nhanh, mạnh mẽ hơn nữa nhưng phải bền vững, góp phần thực hiện 02 mục tiêu chiến lược 100 năm (phấn đấu đến năm 2030 kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại; thu nhập trung bình cao và tới năm 2045 kỷ niệm 100 năm thành lập nước là nước phát triển, thu nhập cao); do đó các DN NN phải tiếp tục phát huy vai trò mở đường, dẫn dắt trong nền kinh tế, là lực lượng tiên phong dẫn đầu, cụ thể:

- Phải tiếp tục sáng tạo, thay đổi tư duy, cách làm theo phương châm nguồn lực bắt nguồn từ tư duy, động lực bắt nguồn từ sự đổi mới, sức mạnh bắt nguồn từ Nhân dân, doanh nghiệp; cách tiếp cận, giải quyết vấn đề phải bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, tôn trọng thực tiễn khách quan, lấy thực tiễn làm thước đo, đổi mới cách làm, nâng cao hiệu suất hiệu quả. Phải huy động sức mạnh của Nhân dân với quan điểm Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của sự phát triển.

- Các Tập đoàn, Tổng công ty, DN NN phải đóng góp nhiều hơn nữa trong rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong thực tiễn, từ đó kiến nghị các giải pháp, đề xuất cấp có thẩm quyền để sửa đổi,

bổ sung, hoàn thiện thể chế thông thoáng phù hợp với quy luật của thị trường, trong đó có quy luật giá trị, quy luật cung cầu và quy luật cạnh tranh.

- Phải tiếp tục đa dạng hóa thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, chủ động, tích cực tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu, nhưng bảo đảm tính ổn định và phát triển bền vững.

- Tích cực, chủ động nghiên cứu chuyển giao các công nghệ mới để góp phần tăng năng suất lao động, giảm thâm hụt tài nguyên, tăng hàm lượng trí tuệ trong sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới sáng tạo, quản trị thông minh, đẩy mạnh chuyển đổi số trong mọi mặt hoạt động.

- Tập trung phát triển các công trình dự án kết cấu hạ tầng nhất là các dự án trọng điểm, có sức lan tỏa cao góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án, xây dựng đảm bảo tiến độ thi công, tiến độ giải ngân vốn, phấn đấu vượt kế hoạch được giao, làm tiền đề để dẫn dắt, huy động nguồn vốn đầu tư xã hội.

- Tiếp tục đổi mới công tác cán bộ, tuyển dụng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực; đào tạo nhân lực chất lượng cao; thu hút, trọng dụng nhân tài.

2. Yêu cầu các Tập đoàn, Tổng công ty và các DNNN phải phát huy tinh thần yêu nước, khát vọng, góp phần đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững; phải nhìn xa trông rộng, nghĩ sâu, làm lớn với cách tiếp cận thực tiễn, phản ứng linh hoạt, phù hợp, hiệu quả với tình hình thực tế diễn biến rất nhanh. Năm 2025, trong bối cảnh cả nước tăng tốc, bứt phá để về đích, thì doanh nghiệp phải tăng tốc, bứt phá và về đích sớm hơn các chủ thể khác. Theo đó, với tinh thần “*thể chế thông thoáng, hạ tầng thông suốt, quản trị thông minh*”, DNNN phải chủ động xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để phát triển doanh nghiệp, đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng kinh tế, phát triển đất nước, trong đó tập trung tiên phong trong 06 lĩnh vực:

- (1) Tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị.

- (2) Tiên phong trong đóng góp tích cực, hiệu quả hơn nữa cho 3 đột phá chiến lược, nhất là xây dựng thể chế, đột phá về thể chế đang là điểm nghẽn của điểm nghẽn.

- (3) Tiên phong trong tăng tốc, bứt phá tăng trưởng, đóng góp thiết thực, hiệu quả cho tăng trưởng, phát triển đất nước nhanh, bao trùm, bền vững.

- (4) Tiên phong trong phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, kinh tế tri thức, trong đầu tư nghiên cứu và phát triển.

(5) Tiên phong tích cực tham gia thực hiện chính sách xã hội và an sinh xã hội, bảo đảm công bằng, tiến bộ, không để ai bị bỏ lại phía sau trong quá trình phát triển của đất nước, nhất là trong chương trình nhà ở xã hội và xóa nhà tạm, nhà dột nát trên cả nước.

(6) Tiên phong tạo hàng hóa, sản phẩm mang thương hiệu Việt Nam, tham gia chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị toàn cầu, nâng cao giá trị thương hiệu quốc gia, nâng cao giá trị sản phẩm của đất nước chúng ta, đề cao ảnh hưởng của đất nước chúng ta, tham gia dẫn dắt các cuộc chơi liên quan tới các chuỗi giá trị toàn cầu.

3. Yêu cầu các bộ, ngành, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan đại diện chủ sở hữu:

(1) Với quan điểm Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, lắng nghe, tiếp thu, kịp thời tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn theo phản ánh của người dân, doanh nghiệp; các bộ, ngành trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công khẩn trương xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết, tháo gỡ, nhất là về cơ chế, chính sách với tinh thần “rõ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả”.

(2) Chú trọng thiết kế, xây dựng, thực hiện các chính sách vĩ mô, giữ vững sự ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội để góp phần thúc đẩy sự phát triển của các DNNN và các thành phần kinh tế khác trong nền kinh tế; đồng thời, phải đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phá, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế để hướng tới phát triển nhanh và bền vững.

(3) Tập trung thiết kế, sử dụng các công cụ chính sách để huy động tối đa các nguồn lực xã hội, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư, huy động mọi nguồn lực của xã hội cho phát triển, đẩy mạnh hợp tác công tư. Nghiên cứu, sửa đổi, hoàn thiện quy định về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách mang tính “đòn bẩy, điểm tựa” để phát huy tối đa nguồn lực của doanh nghiệp, thúc đẩy DNNN nói riêng và khu vực doanh nghiệp nói chung phát triển, bứt phá.

(4) Tiếp tục quán triệt, hoàn thiện các cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về một số chính sách, giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp chủ động thích ứng, phục hồi nhanh và phát triển bền vững đến năm 2025, Nghị quyết số 158/2024/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2025, Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương đảm bảo mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên... Quan tâm công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách; kịp thời

giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các kiến nghị, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, rà soát, cắt giảm thủ tục hành chính để tiết kiệm chi phí cho người dân, doanh nghiệp góp phần kiến tạo, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển đất nước.

(5) Thực hiện quyết liệt, hiệu quả chủ trương tinh giản, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, bảo đảm chất lượng và tiến độ theo yêu cầu đề ra; khẩn trương hoàn thiện thể chế cho hoạt động của bộ máy hành chính từ trung ương đến địa phương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW và chỉ đạo của Trung ương, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với khu vực doanh nghiệp, trong đó có DN NN.

(6) Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương xem xét, xử lý hiệu quả, kịp thời các kiến nghị của doanh nghiệp tại Phụ lục đính kèm, thông tin kịp thời kết quả xử lý cho doanh nghiệp; đồng thời gửi kết quả xử lý đến Bộ Tài chính trước ngày 29 tháng 3 năm 2025 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 31 tháng 3 năm 2025.

(7) Bộ Tài chính: Khẩn trương báo cáo Chính phủ phương án tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (thay thế Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp - Luật số 69/2014/QH13); trong đó lưu ý về vấn đề phân cấp phân quyền, công tác cán bộ, chính sách tiền lương, tăng vốn điều lệ cho doanh nghiệp... theo tinh thần là xem xét, đánh giá hiệu quả tổng thể của doanh nghiệp, chấp nhận rủi ro; giao mục tiêu, không cầm tay chỉ việc, tạo thuận lợi để doanh nghiệp phát huy trí tuệ, năng động, tạo không gian cho doanh nghiệp sáng tạo và chịu trách nhiệm trước pháp luật; trường hợp sai phạm thì xử lý theo quy định pháp luật; trên cơ sở đó, phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Kinh tế - Tài chính của Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội thông qua tại kỳ họp Quốc hội khóa XV.

(8) Ngân hàng nhà nước Việt Nam: Nghiên cứu triển khai đối với các kiến nghị của các ngân hàng liên quan áp dụng bộ chuẩn mực Basel III, cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sand box) với tinh thần là tạo không gian để sáng tạo và lấy hiệu quả để đánh giá. Chỉ đạo các tổ chức tín dụng tiếp tục tiết giảm chi phí, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đơn giản hóa thủ tục hành chính, rà soát, cơ cấu lại tổ chức bộ máy, sẵn sàng chia sẻ một phần lợi nhuận để phần đầu giảm lãi suất cho vay theo tinh thần “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”; rà soát, phân luồng đối tượng để cắt giảm thủ tục, điều kiện cho vay nhằm đẩy vốn tín dụng nhanh hơn, kịp thời hơn, hiệu quả hơn, nhất là đối với những đề án, dự án, lĩnh vực tạo động lực cho tăng trưởng, chuyển đổi số, tăng trưởng xanh; đồng thời bảo đảm an toàn, hợp lý hoạt động ngân hàng. Tiếp tục nghiên cứu triển khai các gói tín dụng ưu đãi để thúc đẩy các động lực tăng trưởng kinh tế, phát triển nhà ở xã hội và tạo điều kiện thuận lợi cho người trẻ dưới 35 tuổi mua nhà ở xã hội.

4. Phân công Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc trực tiếp chỉ đạo; các Phó Thủ tướng Chính phủ theo lĩnh vực được phân công phụ trách tập trung chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương, cơ quan đại diện chủ sở hữu khẩn trương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị này, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những trường hợp vượt thẩm quyền.

5. Văn phòng Chính phủ theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi, đôn đốc các bộ, cơ quan, địa phương, tập đoàn, tổng công ty, DNNN thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Chỉ thị này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và Ban Chính sách, Chiến lược TW;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước, DATC, VAMC;
- Các NHTM Nhà nước: Vietcombank, Vietinbank, Agribank, BIDV;
- VPCP: BTCN, các PCN; Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg; các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, TGĐ Cổng TTĐT;
- Lưu: VT, ĐMDN (2). QT<sub>90</sub>





Phụ lục

TỔNG HỢP CÁC KIẾN NGHỊ CỦA CÁC DOANH NGHIỆP TẠI HỘI NGHỊ  
THƯỜNG TRỰC CHÍNH PHỦ LÀM VIỆC VỚI DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC  
(Kèm theo Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
1	Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	(1) Kết luận 76 của Bộ Chính trị cùng với Nghị quyết 38 của Chính phủ đã mở ra không gian phát triển mới, cơ chế tạo nguồn lực để ngành dầu khí/Petrovietnam phát triển. Do vậy, rất cần sự hỗ trợ của Chính phủ, Bộ/Ngành để thể chế hóa thành các cơ chế chính sách cụ thể mà trước hết là cụ thể hóa và cần được sửa đổi ngay trong Điều lệ và Quy chế tài chính của Petrovietnam.	Bộ Công Thương, Bộ Tài chính	Phát biểu tại Hội nghị
		(2) Đổi với quy định phân cấp quyết định đầu tư/chủ trương đầu tư tại Dự thảo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Petrovietnam kiến nghị nên phân cấp rõ ràng theo số tuyệt đối, hoặc theo tỷ lệ trên VĐL và phân quyền mạnh hơn cho doanh nghiệp, PVN đề xuất theo một trong các phương án sau: (i) Doanh nghiệp quyết định đầu tư với tổng mức đầu tư đến 5.000 tỷ đồng hoặc 50% VĐL; (ii) Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định chủ trương đầu tư đến 10.000 tỷ đồng hoặc trên 50% VĐL; (iii) Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư từ 10.000 tỷ đồng - Ngày 17/02/2025, tại cuộc họp do Bộ Tài chính chủ trì, nội dung các kiến nghị đã được Lãnh đạo Petrovietnam báo cáo tại cuộc họp.	Bộ Tài chính	
		(3) Kiến nghị TTgCP ủy quyền phê duyệt đối với một số vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí - Petrovietnam đã báo cáo TTgCP tại Văn bản số 1260/DKVN-HĐTV ngày 21/02/2025.	Bộ Công Thương	
2	Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel	(1) Đề xuất phát triển hệ sinh thái ứng dụng 5G và IoT: Đề xuất Chính phủ xem xét, ban hành các chính sách, cụ thể: - Ban hành quy định khuyến khích hoặc bắt buộc áp dụng các ứng dụng trên 5G, IoT đối với các ngành để thông minh, tự động hóa,... đặc biệt là ví dụ các ngành/lĩnh vực độc hại với con người, sử dụng nhiều lao động... Có các chính sách ưu đãi cho doanh nghiệp tiên phong sử dụng, ví dụ như	Bộ Khoa học và Công nghệ	Phát biểu tại Hội nghị

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
		<p>thuê đất, hay ưu đãi thuê...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ chủ lực triển khai các giải pháp tổng thể, toàn diện để đáp ứng được mục tiêu này.</li> </ul> <p>(2) Đề xuất sớm ban hành cơ chế mua lại sản phẩm do DN trong nước nghiên cứu sản xuất.</p> <p>Đề xuất Chính phủ sớm ban hành các quy định cụ thể để khuyến khích mua sắm, ưu tiên sử dụng đối với các sản phẩm công nghệ cao do doanh nghiệp trong nước sản xuất, thúc đẩy sản xuất nội địa, từ thiết bị viễn thông, Giải pháp CNTT, AI, đến logistics, tạo động lực cho các doanh nghiệp Việt Nam tăng trưởng trong giai đoạn tới.</p> <p>(3) Đề xuất Chính phủ tiếp tục thúc đẩy ngoại giao kinh tế. Viettel đề xuất Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục kiên trì, thúc đẩy ngoại giao kinh tế để hỗ trợ cho Viettel và các doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận tốt hơn các thị trường nước ngoài.</p>	Bộ Khoa học và Công nghệ	
			Bộ Công Thương, Bộ Ngoại giao	
3	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	(1) Sớm hiện thực hóa các đổi mới về cải cách thể chế pháp luật, cơ chế chính sách để tăng tính chủ động cho các DN, tăng không gian phát triển cho DN.	Bộ Tài chính	Phát biểu tại Hội nghị
		(2) Phân cấp quyết chủ trương đầu tư, các dự án dưới 5 nghìn tỷ của EVN rất ít, phần lớn là trên nhóm A, nên có thể phân cấp cho doanh nghiệp đến giá trị 50% VĐL.	Bộ Tài chính	
		(3) Đổi mới khoa học công nghệ theo Nghị quyết 57, EVN rất muốn đồng hành cùng các doanh nghiệp như Viettel, VNPT, FPT trong thực hiện chuyển đổi số nhưng cơ chế hiện nay chưa có để hiện thực hóa.	Bộ Khoa học và Công nghệ	
4	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	(1) Cho phép không đấu giá quyền khai thác khoáng sản để TKV sớm xin cấp giấy phép thăm dò, giấy phép khai thác các mỏ khoáng sản, đặc biệt là các mỏ khoáng sản thuộc các tỉnh Lào Cai, Lâm Đồng và Đăk Nông.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Phát biểu tại Hội nghị
		(2) Cho phép sử dụng Quy hoạch 893/QĐ-TTg ngày 26/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 làm căn cứ cấp Giấy phép hoạt động khoáng sản than như đề nghị của Bộ Công Thương; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
		(3) Chỉ đạo các bộ, ban ngành trung ương xem xét xây dựng, sửa đổi, bổ	Bộ Tài chính	

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
		sung để trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo hướng tăng cường tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho doanh nghiệp để khai phóng các nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng cho doanh nghiệp và nền kinh tế nhà đất nước. (4) Sớm phê duyệt tăng vốn điều lệ cho TKV để TKV có đủ vốn tiến hành các dự án đầu tư.		
5	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Nam	(1) Đề nâng cao hiệu quả, kiến nghị Chính phủ và các bộ, ngành liên quan áp dụng chặt chẽ kỷ luật thị trường đối với các DN NN: (i) Thực hiện hiệu quả các biện pháp tinh giản bộ máy, thiết lập hệ thống quản trị, kiểm soát nội bộ hiệu quả trong các doanh nghiệp; (ii) Triệt để áp dụng nguyên tắc tự vay, tự trả, tự chịu trách nhiệm trong hoạt động đầu tư, huy động vốn đối với doanh nghiệp nhà nước hoạt động kinh doanh; (iii) Áp dụng cơ chế khuyến khích phù hợp và cụ thể đối với các doanh nghiệp Việt Nam có hàm lượng sản xuất nội địa cao, liên kết chặt chẽ với các doanh nghiệp trong nước khác; (iv) Gắn chặt kết quả cuối cùng với trách nhiệm và lợi ích của người đứng đầu cùng toàn thể người lao động. (2) Đề khuyến khích các DN NN đầy mạnh áp dụng, phát triển công nghệ và tăng cường đổi mới sáng tạo, kiến nghị Chính phủ và các bộ, ngành liên quan: Có cơ chế, chính sách thử nghiệm triển khai mô hình kinh doanh mới, đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao, sử dụng tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường; tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh tạo thuận lợi cho các tập đoàn, DN NN đầu tư vào công nghệ và đổi mới sáng tạo; có chính sách thuế cũng như các chính sách ưu đãi khác dành cho các doanh nghiệp có tiềm năng trở thành xương sống trong chuỗi cung ứng trong các ngành mà Việt Nam có lợi thế so sánh; có cơ chế phù hợp để cho phép các DN NN chấp nhận rủi ro khi thực hiện đầu tư vào các dự án có hàm lượng công nghệ và đổi mới sáng tạo cao hay đóng góp vào đảm bảo an ninh quốc gia trong các lĩnh vực năng lượng, quốc phòng... (3) Đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong khu vực DN NN, đặc biệt tại các tập đoàn hiện nay đang quản lý khối lượng tài sản rất lớn, đóng vai trò trụ cột “sếu đầu đàn” trong nhiều ngành trọng yếu, trong bối cảnh cuộc cạnh tranh thu hút tài năng đang diễn ra rất quyết liệt ở Việt	NHNNVN, Bộ Tài chính Bộ Khoa học và Công nghệ Bộ Tài chính	Phát biểu tại Hội nghị

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
		<p>Nam và trên toàn cầu, kiến nghị Chính phủ và các bộ ngành có liên quan áp dụng thực tiễn tốt nhất trong việc quản lý, phát triển nhân lực tại các DNHN trên thế giới, đặc biệt là tại các nước phát triển, cụ thể: Áp dụng quy trình tuyển dụng cạnh tranh và minh bạch; thực hiện quá trình tuyển dụng độc lập và khách quan; áp dụng chế độ đãi ngộ hấp dẫn gắn với kết quả hoạt động của doanh nghiệp...</p> <p>(4) Đề tăng cường quản trị rủi ro trong bối cảnh toàn cầu có nhiều thách thức, kiến nghị Chính phủ cùng các bộ ngành có liên quan:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiên định ưu tiên kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô;</li> <li>- Khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và các DNHN nói riêng đa dạng hóa thị trường; thường xuyên cập nhật tình hình trong nước và thế giới để có những điều chỉnh kế hoạch và chiến lược kinh doanh phù hợp;</li> <li>- Tăng cường truyền thông để nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về quản trị rủi ro;</li> <li>- Khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng các công cụ phòng vệ rủi ro dựa vào thị trường như các sản phẩm phái sinh...</li> </ul>	Bộ Tài chính, NHNNVN	
6	<b>Tổng công ty Đường sắt Việt Nam</b>	<p>Đề xuất việc xây dựng và phê duyệt sớm 3 đề án sau:</p> <p>(1) Đề án tái cơ cấu Tổng công ty ĐSVN theo hướng có các tổng công ty con về hạ tầng, vận tải, công nghiệp, và học viện đào tạo. Với năng lực phù hợp để xứng tầm với một doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, thực hiện nhiệm vụ mà Nghị quyết QH 172, 187 giao cho.</p> <p>(2) Đề án đào tạo phát triển nguồn nhân lực đường sắt cả cho ĐS TĐC, ĐS Lào Cai - HN - HP và ĐS Đô thị: Dự kiến nhu cầu nhân lực cho công tác quản lý, khai thác, bảo trì tuyến đường sắt mới là 16.000 lao động với chi phí đào tạo dự kiến 10.000 tỷ đồng. Như vậy rất cần 1 đề án đào tạo nguồn nhân lực để đưa ra quy mô, thời gian, thời lượng, cơ cấu ngành nghề, trình độ, chi phí, chính sách... kịp thời cho việc xây dựng, quản lý, khai thác vận hành, bảo trì.</p> <p>(3) Đề án về phát triển công nghiệp và chuyển giao công nghệ: Dự kiến nhu cầu đóng mới thiết bị phương tiện đầu máy tơa xe giai đoạn 2030-2050 cho Đường sắt hiện tại, các tuyến đường sắt đô thị, đường sắt</p>	<p>Bộ Tài chính</p> <p>Bộ Xây dựng</p> <p>Bộ Xây dựng, Bộ Công Thương</p>	Phát biểu tại Hội nghị

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
		tốc độ cao, đường sắt Lào Cai-Hà Nội-Hải Phòng như sau: 261 đầu máy, 1.100 toa xe ĐS TĐC, 1.000 toa xe khách, 7.000 toa xe hàng, 1.500 toa xe đường sắt đô thị...		
7	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	(1) Kính đề nghị Chính phủ sớm ban hành mới Nghị định về điều hành kinh doanh xăng dầu thay thế các Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/09/2014, Nghị định 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021, Nghị định 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023.  (2) Kính đề nghị Chính phủ xem xét sớm trình Quốc hội ban hành Luật thay thế Luật 69/2014/QH13 theo hướng phân cấp, phân quyền tối đa, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.  (3) Kính đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành xem xét có các cơ chế, chính sách thúc đẩy các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu đầy mạnh triển khai kinh doanh nhiên liệu sinh học và nhiên liệu tiêu chuẩn Euro 5 để hướng tới mục tiêu giảm phát thải.  (4) Kính đề nghị Chính phủ, Bộ Tài chính sớm điều chỉnh định mức chi phí bảo quản hàng dự trữ quốc gia (DTQG) được quy định tại Quyết định số 65/QĐ-BKH ngày 27/01/2003 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để phù hợp với thực tế và thực tiễn kinh doanh của doanh nghiệp.  (5) Kính đề nghị các Bộ, ngành, địa phương quan tâm hơn nữa việc kiểm soát thị trường xăng dầu, chống buôn lậu, gian lận thương mại, đảm bảo sự cạnh tranh công bằng giữa các doanh nghiệp thông qua việc liên thông, kết nối hoá đơn điện tử sau từng lần bán hàng, dữ liệu xuất, nhập tại kho xăng dầu của các doanh nghiệp với các cơ quan chức năng.  (6) Hiên Chính phủ đã ban hành Nghị định số 178/2024/NĐ-CP về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy; Bộ Nội vụ đã có Thông tư 01/2025/TT-BNV ngày 17.1.2025; Bộ Tài chính ban hành Thông tư 07/2025/TT-BTC hướng dẫn thực hiện ND 178 của Chính phủ; Kính đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo ban hành hướng dẫn chính sách, kinh phí đối với khối doanh nghiệp nhà nước trong thực hiện tổ chức sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo Nghị quyết 18-NQ/TW của Trung ương.	Bộ Công Thương  Bộ Tài chính  Bộ Công Thương  Bộ Tài chính  Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Công an  Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ	Phát biểu tại Hội nghị

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
8	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	(1) Thể chế cần tạo điều kiện cho DN chủ động từ công tác đầu tư, SXKD, công tác cán bộ... (2) Tập đoàn có 6 nhà máy ở Biên Hòa, Đồng Nai, đến hết tháng 12 thì 6 nhà máy này phải di dời nhưng chưa có cơ chế chính sách cũng như phương án di dời, xem xét có ý kiến, lộ trình giai đoạn và phương án di dời. (3) Về thuế phòng vệ thương mại, đề xuất tiếp tục áp thuế phòng vệ thương mại cho các sản phẩm phân bón và săm lốp. Trước đây, các sản phẩm phân bón DAP, MAP áp dụng thuế phòng vệ thương mại đến tháng 8/2022 nhưng sau đó các sản phẩm nước ngoài tràn vào rất mạnh, ảnh hưởng đến sản xuất trong nước.	Bộ Tài chính Bộ Tài chính, UBND tỉnh Đồng Nai Bộ Tài chính, Bộ Công Thương	Phát biểu tại Hội nghị
9	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước	(1) Về sửa đổi Luật 69/2014/QH13: đề nghị giao Chính phủ ban hành Nghị định hoạt động của một số các tập đoàn lớn, trong đó có SCIC; trích trên 50% lợi nhuận vào quỹ ĐTPT cho một số đơn vị đặc thù. (2) Chính phủ tiếp tục thúc đẩy chuyển giao quyền đại diện sở hữu vốn nhà nước từ các bộ, địa phương về SCIC. (3) Xem xét phê duyệt bổ sung vốn điều lệ cho SCIC để thực hiện đầu tư. (4) Nghiên cứu xem xét chuyển SCIC thành Quỹ đầu tư Chính phủ theo kinh nghiệm của một số nước trên thế giới.	Bộ Tài chính	Phát biểu tại Hội nghị
10	Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam	(1) Sớm phê duyệt quy hoạch chi tiết các cảng hàng không phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030, cụ thể là các sân bay Nội Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh, Phú Quốc,... (2) Để thực hiện đầu tư hoàn chỉnh và đồng bộ kết cấu hạ tầng hàng không đồng bộ theo quy hoạch phát triển hệ thống cảng hàng không, sân bay toàn quốc thời kỳ 2021 - 2030 đã được Chính phủ phê duyệt, bên cạnh sử dụng việc sử dụng vốn đầu tư công, vốn doanh nghiệp nhà nước, ACV kiến nghị Chính phủ có cơ chế, giải pháp nhằm thu hút, kêu gọi nguồn lực từ các nhà đầu tư tham gia cùng với ACV trong việc xây dựng kết cấu hạ tầng hàng không. (3) Đề đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đặc biệt đưa các dự án công trình trọng điểm về đích đúng kế hoạch, ACV tiếp tục mong nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao từ Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan, kiến	Bộ Xây dựng Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính Bộ Xây dựng, UBND tỉnh các dự án xây dựng của ACV (TPHCM, Đồng Nai)	Phát biểu tại Hội nghị

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
		nghị các Ủy ban nhân dân tỉnh, địa phương có các dự án đầu tư xây dựng do ACV triển khai thực hiện, hỗ trợ tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án.		
11	Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn	(1) Đề nghị Bộ Tài chính sớm tổng hợp và trình Quốc hội ban hành Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp (thay thế Luật số 69/2014/QH13). (2) Chính phủ tiếp tục hỗ trợ cơ chế tài chính đặc thù cho các doanh nghiệp phục vụ quốc phòng - an ninh và tạo điều kiện để TCT tiếp tục tăng vốn điều lệ phục vụ nhu cầu đầu tư giai đoạn 2026-2030. (3) Chính phủ tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện để TCT TCSG được tiếp nhận, hợp tác đầu tư và khai thác các Cảng biển nước sâu có vị trí chiến lược, trọng yếu về quốc phòng, an ninh, trọng điểm về kinh tế (tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Quảng Ninh, TP.HCM) nhằm tiếp tục phát huy vai trò dẫn dắt mở đường của DNNN quy mô lớn, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam, góp phần bảo đảm phát triển kinh tế gắn với quốc phòng an ninh trên các địa bàn chiến lược trọng điểm của quốc gia. Đối với các dự án đầu tư khai thác các cảng có tính đặc thù liên quan đến nhiệm vụ chính trị, QPAN (Cảng Hòn Khoai, Cà Mau; cảng Vũng Áng, Hà Tĩnh), kính đề nghị Chính phủ, Bộ Quốc phòng tiếp tục quan tâm, chỉ đạo, có hướng dẫn cụ thể về thủ tục để TCT triển khai nhanh, đúng quy định, theo hướng nhà nước đầu tư hạ tầng, giao doanh nghiệp quản lý khai thác và không tính khấu hao tài sản. (4) Đề nghị công tác quy hoạch, đầu tư hạ tầng, kết nối giao thông, đề nghị đẩy mạnh đầu tư và nâng cấp các tuyến đường kết nối với hệ thống cảng và trung tâm logistics lớn song song với thống nhất, đơn giản hóa thủ tục liên quan đến nạo vét và duy tu luồng lạch, khu nước trước cảng (với Tân cảng, đề xuất cụ thể là việc đầu tư đường kết nối phía sau khu bến cảng Lạch huyện Hải Phòng được kéo dài đến bến số 7 và 8, hiện mới chỉ có quyết định chủ trương đầu tư tuyến đường sau cảng các bến số 3 đến số 6). (5) Có cơ chế nhằm thúc đẩy tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, ban ngành để xử lý các vấn đề còn tồn đọng, đặc biệt là cơ chế, chính sách giải quyết đối với hàng hóa tồn đọng cảng biển, quản lý cạnh tranh về giá dịch vụ tại các địa điểm chứa container ngoài cảng (depot).	Bộ Tài chính Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh liên quan (BR Vũng Tàu, Quảng Ninh, TPHCM, Cà Mau, Hà Tĩnh) Bộ Xây dựng, UBND thành phố Hải Phòng Bộ Công Thương, Bộ Tài chính	Phát biểu tại Hội nghị

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
12	Tổng công ty Đầu tư Phát triển hạ tầng đô thị UDIC	(1) Sớm ban hành Luật sửa đổi, thay thế Luật 69/2014/QH13, tăng quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm của DN. Sửa đổi các Nghị định (91/2015/NĐ-CP, 32/2018/NĐ-CP...; các nghị định về tiền lương đối với người lao động, người quản lý sát với thị trường...). (2) Phân công, giao quyền cho UBND TP Hà Nội quyền tăng vốn điều lệ cho các doanh nghiệp, kịp thời cho hoạt động SXKD của DN. (3) Đẩy nhanh dự án 1 triệu nhà ở xã hội, Chính phủ xem xét giao chỉ định một số DNNN có năng lực tham gia thực hiện dự án, đẩy nhanh tiến độ.	Bộ Tài chính Bộ Xây dựng	Phát biểu tại Hội nghị
13	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	(1) Chủ trương cho các ngân hàng thương mại giữ lại lợi nhuận để tăng vốn điều lệ. Quyết liệt đẩy nhanh cơ cấu lại các tổ chức tín dụng yếu kém, xử lý nợ xấu, lành mạnh hóa thị trường. (2) Chính phủ sớm ban hành cơ chế thử nghiệm về Sandbox trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán; luật hóa các vấn đề về bảo mật dữ liệu, tăng cường chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan. (3) Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành ổn định chính sách, đặc biệt là các cam kết đối với các nhà đầu tư.	NHNNVN NHNNVN, Bộ Công an Bộ Tài chính	Phát biểu tại Hội nghị
14	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	(1) Đối với Dự thảo Luật sửa đổi Luật số 69/2014/QH13, cho phép NHTM được giữ lại 50% lợi nhuận để bổ sung vốn điều lệ. (2) Hiện nay, DNNN còn một số vướng mắc liên quan đến điều kiện trang bị cơ sở vật chất, nhất là Agribank mạng lưới rộng khắp đến tận cấp huyện, thủ tục đầu tư XDCB còn khó khăn. (3) Cần có cơ chế khuyến khích người tài, cơ chế tiền lương vẫn khó khăn, cần có cơ chế thu hút nhân tài, nhân lực chất lượng cao. (4) Đối với án lớn trọng điểm quốc gia, Agribank sẵn sàng tham gia, đề nghị có cơ chế rút ngắn thời gian thẩm định hoặc có cơ chế phát hành trái phiếu đặc thù.	Bộ Tài chính NHNNVN Bộ Nội vụ NHNNVN, Bộ Tài chính	Phát biểu tại Hội nghị
15	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	(1) Để duy trì vị trí tiên phong dẫn đầu trong lĩnh vực trồng, chăm sóc, chế biến, kinh doanh cao su, xin kiến nghị Thủ tướng cho phép Tập đoàn nghiên cứu đầu tư mở rộng diện tích đất nông nghiệp (Cao su, cây trồng khác ...) tại Lào khoảng 30.000 ha và tại Campuchia khoảng 40.000ha trên tinh thần bảo toàn vốn đầu tư và mang lại hiệu quả kinh tế.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Góp ý qua tham luận

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
		(2) Đề phát huy hiệu quả sử dụng đất, sử dụng vốn, đồng thời đảm bảo thực hiện vai trò dẫn dắt của doanh nghiệp nhà nước trong lĩnh vực đầu tư và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp để thúc đẩy tăng trưởng thu hút các tập đoàn đa quốc gia, các dự án quy mô lớn, có giá trị gia tăng cao, Tập đoàn kiến nghị cho phép Tập đoàn hoặc/và các đơn vị thành viên được ưu tiên làm chủ đầu tư (chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư) các dự án KCN/CCN trên đất cao su khi chuyển mục đích sử dụng đất theo quy hoạch của địa phương đã được Chính phủ phê duyệt, dự kiến 8.000 ha trong giai đoạn (2025 - 2030).	Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Tài chính	
		(3) Ngoài lĩnh vực thủy điện truyền thống đang hoạt động có hiệu quả, Tập đoàn hiện đang đăng ký bổ sung vào Quy hoạch điện VIII điều chỉnh các dự án năng lượng tái tạo điện mặt trời mặt đất quy hoạch năng lượng tái tạo trên đất cao su tại Bình Dương, Bình Phước, Đăk Nông, và dự án thủy điện tích năng Đà Nẵng với tổng công suất khoảng 5.000 MW và kiến nghị cho phép Tập đoàn đầu tư phát triển nguồn năng lượng tái tạo trên.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương	
16	Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam	(1) Đề nghị Chính phủ xem xét, cho phép VATM được giữ lại một phần nguồn thu từ phí điều hành bay qua đê tái đầu tư, nâng cấp hệ thống quản lý không lưu.	Bộ Tài chính	Góp ý qua tham luận
		(2) Đề nghị Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan xem xét, áp dụng chính sách miễn tiền thuê đất đối với tất cả các công trình phục vụ điều hành bay của VATM, bao gồm cả các công trình nằm ngoài khu vực cảng hàng không, sân bay.	Bộ Tài chính và Bộ Xây dựng	
		(3) Đề nghị Chính phủ; các Bộ, ngành liên quan có cơ chế, chính sách hỗ trợ VATM và các doanh nghiệp hàng không thiết lập, cập nhật, chia sẻ, trao đổi các cơ sở dữ liệu hàng không dạng số, đặc biệt là cơ sở dữ liệu liên quan cảng hàng không, sân bay.	Bộ Xây dựng, Bộ Công an	
		(4) Đề nghị Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan có chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện để cán bộ quản lý, chuyên gia trong lĩnh vực hàng không của Việt Nam tham gia sâu hơn vào các tổ chức hàng không quốc tế, đặc biệt là các vị trí chủ chốt trong ban điều hành của các tổ chức và hiệp hội hàng không quốc tế.	Bộ Nội vụ, Bộ Xây dựng	

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
17	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam	<p>(1) Nhóm kiến nghị về thể chế, chính sách</p> <p>+ Chính phủ có chính sách khuyến khích đầu tư, ưu tiên đầu tư cho các doanh nghiệp có sản xuất qui mô công nghiệp, có thương hiệu và thị trường tiêu thụ, không giàn trải; ưu tiên đầu tư vào lĩnh vực chế tạo nguyên liệu đầu vào như các sản phẩm đúc, rèn và thép chế tạo giúp nước ta có thể chủ động về nguyên liệu và tăng tỷ lệ nội địa hóa.</p> <p>+ Đề nghị Chính phủ giảm thuế nhập khẩu linh kiện phụ tùng không đồng bộ dùng để sản xuất lắp ráp động cơ, máy nông nghiệp về thuế nhập khẩu bằng 0% đến 5% (<i>nhiều biếu thuế nhập khẩu ưu đãi đối với linh kiện phụ tùng đồng bộ cho lắp ráp máy nông nghiệp</i>) thay cho biếu thuế nhập khẩu linh kiện phụ tùng không đồng bộ dùng cho sản xuất máy nông nghiệp hiện nay từ 10% đến 20% tuỳ từng loại phụ tùng.</p> <p>+ Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành ban hành các tiêu chuẩn kỹ thuật đối với máy nông nghiệp; xây dựng hàng rào kỹ thuật cho Động cơ và Máy Nông nghiệp để chống sản phẩm kém chất lượng nhập khẩu vào Việt Nam gây thiệt hại cho nhà nước và người Nông dân; hạn chế hoặc cấm việc nhập khẩu các máy nông nghiệp cũ đã qua sử dụng .v.v.. để tạo điều kiện thuận lợi cho người nông dân sớm tiếp cận với những thiết bị công nghệ hiện đại, đầu tư mua sắm các sản phẩm phục vụ nông nghiệp do các doanh nghiệp Việt Nam sản xuất</p> <p>+ Chỉ đạo các Bộ, ngành xây dựng chính sách bình đẳng về phí và thuế giữa doanh nghiệp nội và doanh nghiệp FDI. Các doanh nghiệp FDI hiện nay có nền tảng kinh tế, kỹ thuật vượt trội nhưng lại nhận được các ưu đãi kể trên tạo cạnh tranh không bình đẳng và gây áp lực lớn lên các doanh nghiệp cơ khí trong nước.</p> <p>+ Hỗ trợ kinh phí xúc tiến thương mại xuất khẩu cho các sản phẩm máy nông nghiệp sản xuất trong nước, chính sách hoàn thuế VAT cho máy nông nghiệp xuất khẩu; quỹ hỗ trợ xuất khẩu cho phép doanh nghiệp bán máy nông nghiệp xuất khẩu trả chậm để thâm nhập thị trường nước ngoài.</p> <p>+ Hỗ trợ kinh phí mua máy nông nghiệp: Đề nghị Chính phủ ban hành các chính sách hỗ trợ kinh phí mua máy móc nông nghiệp sản xuất trong nước</p>	<p>Bộ Công Thương</p> <p>Bộ Tài chính</p> <p>Bộ Công Thương</p> <p>Bộ Tài chính</p> <p>Bộ Tài chính</p>	Góp ý qua văn bản

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
		<p>mang tính thống nhất, ổn định và lâu dài, các thủ tục tiếp cận các nguồn lực hỗ trợ cho nông dân để nghị theo hướng đơn giản, dễ thực hiện.</p> <p>Theo kinh nghiệm của một số nước, Chính phủ có chính sách hỗ trợ rất lớn cho nông dân để có thể đầu tư cơ giới hoá nông nghiệp, thường đến 50% giá trị máy sản xuất trong nước.. Hiện tại ở nước ta, ngân sách hỗ trợ chủ yếu từ nguồn ngân sách địa phương và mức hỗ trợ cũng khác nhau giữa các địa phương.</p> <p>+ Hỗ trợ các chương trình đề tài thiết kế và đổi mới công nghệ máy nông nghiệp, chi phí mua bản quyền, chuyển giao công nghệ sản xuất động cơ, máy nông nghiệp. Có chính sách ưu đãi về đất đai và thuế cho các Doanh nghiệp sản xuất Động cơ và máy Nông nghiệp.</p> <p>(2) Nhóm kiến nghị về triển khai thực hiện:</p> <p>+ Chính phủ giao nhiệm vụ và đưa VEAM vào danh sách đơn vị thực hiện, nhận chuyển giao công nghệ sản xuất sản phẩm của các dự án cơ khí trọng điểm (dự án công nghiệp đường sắt, điện hạt nhân, điện gió...).</p> <p>+ Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành có các giải pháp hỗ trợ VEAM tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất và tiêu thụ sản phẩm ô tô, máy nông nghiệp, đặc biệt là tiêu thụ hàng tồn kho; có chủ trương thống nhất trong việc điều chuyển tài sản là sản phẩm hàng tồn kho sang các đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước có nhu cầu sử dụng, đặc biệt là các đơn vị lực lượng vũ trang, phục vụ an ninh, quốc phòng, vừa tiết kiệm ngân sách mua sắm cho các đơn vị vừa tránh lãng phí việc tiêu thụ hàng tồn kho dưới giá vốn.</p>	Bộ Công Thương, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Bộ Công Thương
18	Tổng công ty Viễn thông MobiFone	<p>(1) Đề xuất được chủ động, linh hoạt trong cơ chế tiền lương để giữ chân, thu hút nhân sự chất lượng cao: Đề tạo điều kiện cho các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước như MobiFone chuyển dịch thành công từ doanh nghiệp viễn thông truyền thống sang doanh nghiệp công nghệ số, góp phần phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo quốc gia, đề xuất Chính phủ xem xét cơ chế: (i) Cho phép doanh nghiệp được chủ động xây dựng và quyết định chính sách tiền lương phù hợp với đặc thù ngành nghề và năng lực tài chính của doanh nghiệp; (ii) Thực hiện cơ chế tiền lương linh hoạt, có thể áp dụng mức lương hấp dẫn đối với các vị trí then chốt, đặc</p>	Bộ Nội vụ	Góp ý qua văn bản

STT	Đơn vị kiến nghị, đề xuất	Nội dung kiến nghị	Phân công cơ quan nghiên cứu, xử lý theo chức năng, thẩm quyền	Văn bản kiến nghị/phát biểu tại Hội nghị
		<p>biệt là chuyên gia công nghệ, nhằm giữ chân và thu hút nhân tài; (iii) Thí điểm mô hình trả lương cạnh tranh trong một số lĩnh vực như công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, an ninh mạng,... để từng bước mở rộng chính sách phù hợp với thực tiễn.</p> <p>(2) Đề xuất cơ chế hỗ trợ chi phí tiền điện, phí băng tần, phí thương quyền đối với các doanh nghiệp viễn thông tham gia phát triển cơ sở hạ tầng số quốc gia: Đề tạo điều kiện cho doanh nghiệp viễn thông phát triển cơ sở hạ tầng số quốc gia một cách nhanh chóng, bền vững, đề xuất Chính phủ xem xét, có cơ chế: (i) Áp dụng chính sách giá điện ưu đãi cho doanh nghiệp viễn thông, đặc biệt trong bối cảnh các trạm BTS, trung tâm dữ liệu, hệ thống mạng lõi, các công nghệ 5G tiêu thụ lượng điện lớn và liên tục; (ii) Điều chỉnh mức phí băng tần và phí thương quyền theo hướng hỗ trợ doanh nghiệp hoặc sử dụng nguồn thu từ các khoản phí này để tái đầu tư, hỗ trợ trực tiếp các doanh nghiệp viễn thông trong quá trình mở rộng và nâng cấp hạ tầng số quốc gia.</p>	Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính	